

## THÔNG BÁO

### Kết luận tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng

Ngày 13/5/2026, tại Trụ sở cơ quan Ban Tổ chức Trung ương, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức Phiên họp lần thứ nhất. Phiên họp do đồng chí Nguyễn Duy Ngọc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì, với sự tham gia của các đồng chí Lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương, đại diện lãnh đạo các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban; Bộ Công an; Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền, Ban Cơ yếu Chính phủ; Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức các tỉnh, thành ủy: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ và Tuyên Quang và các đồng chí thành viên Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo.

Tại Phiên họp các đại biểu đã nghe công bố quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng gồm 29 thành viên. Đồng chí Nguyễn Duy Ngọc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương là Trưởng Ban Chỉ đạo, 7 Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và 21 Ủy viên. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo do Đồng chí Hà Minh Hải, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ trưởng và 18 thành viên.

Sau khi nghe Văn phòng Ban Tổ chức Trung ương - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) báo cáo tóm tắt về Kế hoạch tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương, ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 và Kế hoạch chi tiết triển khai chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm tháo gỡ điểm nghẽn chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương và ngành Tổ chức xây dựng Đảng đến hết tháng 6/2026 và ý kiến phát biểu, thảo luận tại Hội nghị, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận chỉ đạo những nội dung sau:

#### I. THỐNG NHẤT MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG LỚN VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

Chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng phải được hiểu là đổi mới phương thức lãnh đạo, quản trị, điều hành và tổ chức thực thi nhiệm vụ của Ngành trên nền tảng dữ liệu, quy trình số và công cụ số; không chỉ là việc trang

bị phần mềm, thiết bị hoặc số hóa tài liệu. Mọi nhiệm vụ chuyển đổi số phải gắn trực tiếp với nhiệm vụ chính trị, nghiệp vụ chuyên môn, cải cách quy trình, nâng cao chất lượng tham mưu và hiệu quả phục vụ cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Cụ thể như sau:

### **1. Chuyển đổi số phải gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, quản trị và điều hành**

Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban; ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy phải xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên; không làm theo phong trào, không làm hình thức, không chạy theo thành tích. Chuyển đổi số phải đi vào công việc thật, dữ liệu thật, quy trình thật, sản phẩm thật và hiệu quả thật.

### **2. Dữ liệu là nền tảng, quy trình là xương sống, con người là chủ thể**

Tập trung xây dựng dữ liệu ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo yêu cầu “**đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung**”. Không số hóa cơ học, không đưa quy trình rườm rà lên môi trường số. Phải kiên trì nguyên tắc “**đơn giản hóa trước, số hóa sau**”; chuẩn hóa quy trình, chuẩn hóa biểu mẫu, chuẩn hóa trường dữ liệu trước khi triển khai rộng.

Đồng thời, phải xác lập rõ cơ chế quản trị dữ liệu ngay từ đầu: quy định cụ thể chủ quản dữ liệu; ban hành và tuân thủ thống nhất chuẩn dữ liệu trong toàn ngành; xây dựng từ điển dữ liệu dùng chung làm cơ sở kết nối, chia sẻ và liên thông. Thiết lập quy trình cập nhật dữ liệu “sống” theo hướng thường xuyên, kịp thời, có kiểm soát, gắn với trách nhiệm cá nhân và đơn vị. Hình thành cơ chế kiểm soát chất lượng dữ liệu chặt chẽ, xuyên suốt từ khâu nhập liệu, cập nhật đến khai thác, sử dụng; bảo đảm dữ liệu luôn tin cậy, nhất quán và có giá trị phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

### **3. Bảo mật, an toàn thông tin phải đi trước một bước, lấy người dùng làm trung tâm đo lường hiệu quả**

Dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ là tài sản đặc biệt quan trọng, có tính nhạy cảm cao, cần được bảo vệ ở mức độ cao nhất. Mọi hệ thống, phần mềm, dữ liệu, tài khoản và quyền truy cập phải được quản lý chặt chẽ theo nguyên tắc phân loại rõ ràng, phân quyền đúng đối tượng, kiểm thử thường xuyên, ghi nhật ký đầy đủ, sao lưu định kỳ và luôn sẵn sàng phương án ứng cứu sự cố.

Quán triệt nguyên tắc “thiết kế bảo mật ngay từ đầu” trong toàn bộ vòng đời xây dựng, phát triển và vận hành hệ thống. Tuyệt đối không vì áp lực tiến độ mà xem nhẹ yêu cầu bảo mật, an toàn thông tin; ngược lại, phải coi đây là điều kiện tiên quyết, là nền tảng để hệ thống vận hành ổn định, bền vững và được người dùng tin tưởng, sử dụng hiệu quả.

### **4. Lấy sản phẩm và hiệu quả thực chất làm thước đo**

Không đánh giá bằng số cuộc họp, số báo cáo hay số khẩu hiệu. Mỗi nhiệm vụ phải có đầu ra rõ, sản phẩm rõ, người chịu trách nhiệm rõ, thời hạn rõ, tiêu chí nghiệm thu rõ. Sản phẩm phải kiểm tra được, nghiệm thu được, sử dụng được và đo

lượng được hiệu quả, giảm thời gian, giảm giấy tờ, giảm thao tác thủ công.

### **5. Thực hiện nghiêm phương châm “6 rõ, 1 xuyên suốt”**

Từ sau hội nghị này, mọi nhiệm vụ chuyên đổi số của Ngành phải thực hiện theo nguyên tắc: rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm; một đầu mối chịu trách nhiệm chính xuyên suốt đến cùng. Mỗi nhiệm vụ chỉ giao một đơn vị chủ trì chính và xác định rõ người đứng đầu đơn vị đó là người chịu trách nhiệm cuối cùng; các đơn vị khác phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Kiên quyết không giao việc chung chung, không phân tán trách nhiệm, không để trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI NGAY**

### **1. Khẩn trương hoàn thiện thể chế, quy trình và đầu bài số**

Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban; ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy là chủ thể nghiệp vụ phải tổ chức rà soát toàn bộ quy trình nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt đánh giá lại các quy trình thủ công hiện có; kiên quyết cắt bỏ các thủ tục rườm rà, trung gian không cần thiết, chồng chéo hoặc không còn phù hợp. Trên cơ sở đó, xây dựng bảng tổng hợp thực trạng quy trình thủ công, trong đó làm rõ: các bước xử lý hiện hành, tồn tại/hạn chế, thời gian thực hiện; đồng thời xác định rõ những nội dung đề xuất sửa đổi, đơn giản hóa hoặc thay thế bằng quy trình số, kèm theo kiến nghị cụ thể về cơ chế, chính sách, thẩm quyền. Xác định quy trình ưu tiên; sơ đồ hóa luồng xử lý; làm rõ đầu vào, đầu ra, biểu mẫu, phân quyền, thời hạn, sản phẩm và tiêu chí nghiệm thu. Nội dung làm được thì triển khai ngay; vướng pháp lý, cơ chế, thẩm quyền thì báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

### **2. Tập trung xây dựng, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu**

Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị các cấp chịu trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức triển khai thống nhất việc xây dựng, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu toàn Ngành. Cơ quan tham mưu về tổ chức xây dựng Đảng làm đầu mối chủ trì; người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chất lượng dữ liệu; cán bộ quản trị hệ thống chịu trách nhiệm cập nhật, kiểm tra, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời.

Ưu tiên chuẩn hóa các nhóm dữ liệu cốt lõi (tổ chức đảng, đảng viên; cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm...), bảo đảm thống nhất cấu trúc, loại bỏ trùng lặp, sai lệch, thực hiện nguyên tắc “một nguồn - một lần nhập - dùng nhiều lần”. Xác định rõ chủ quản, nguồn dữ liệu, tần suất cập nhật, quyền khai thác; ban hành chuẩn dữ liệu, từ điển dữ liệu, quy trình cập nhật và cơ chế kiểm soát, đối soát chất lượng dữ liệu. Tăng cường kết nối, chia sẻ, kế thừa dữ liệu giữa các hệ thống, bảo đảm đồng bộ, an toàn, tránh chồng chéo, lãng phí. Định kỳ đánh giá chất lượng dữ liệu, gắn trách nhiệm với người đứng đầu.

### **3. Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, tài liệu gắn với dữ liệu có cấu trúc**

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, thống nhất quản lý; trực tiếp chỉ

đạo, ban hành quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểm tra, giám sát toàn Ngành. Văn phòng Trung ương Đảng (Cục Chuyên đổi số - Cơ yếu) phối hợp về hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số, bảo mật và công cụ số hóa. Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy và các vụ, cục, đơn vị trực thuộc là đầu mối tổ chức triển khai, chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng và tính đầy đủ của dữ liệu tại đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện; phân công rõ đầu mối nghiệp vụ (quản lý nội dung, chuẩn hóa dữ liệu) và đầu mối kỹ thuật (số hóa, hệ thống, an toàn thông tin); thiết lập cơ chế phối hợp, kiểm tra, nghiệm thu và cập nhật dữ liệu thường xuyên.

Việc số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ phải được thực hiện theo quy trình thống nhất: phân loại, chỉnh lý, quét, OCR (nhận dạng ký tự quang học), lập chỉ mục, nhập dữ liệu cấu trúc, đối soát và nghiệm thu. Tuyệt đối tránh tình trạng chỉ quét lưu ảnh tài liệu nhưng không khai thác được dữ liệu. Hồ sơ số phải phục vụ được tra cứu, tổng hợp, phân tích, cảnh báo và tham mưu quyết định.

#### **4. Hoàn thiện hạ tầng số, thiết bị, đường truyền, chữ ký số và nền tảng vận hành**

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Trung ương Đảng (Cục Chuyên đổi số - Cơ yếu) và các tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo, tổ chức rà soát tổng thể hiện trạng hạ tầng số trong toàn Ngành; bao gồm hạ tầng kỹ thuật, thiết bị đầu cuối, đường truyền, hệ thống lưu trữ, chữ ký số, tài khoản người dùng và năng lực vận hành hệ thống. Trên cơ sở đó, thống nhất phương án, lộ trình triển khai; xác định rõ thứ tự ưu tiên, tập trung xử lý trước các nội dung cấp bách, các điểm nghẽn về hạ tầng và kết nối liên thông giữa Trung ương và địa phương. *Hoàn thành trước ngày 25/6/2026.*

#### **5. Tăng cường đào tạo, hỗ trợ người dùng và thay đổi phương thức làm việc**

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, định hướng thống nhất trong toàn Ngành về công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ người dùng và chuyển đổi phương thức làm việc trên môi trường số; ban hành chương trình, tài liệu, chuẩn kỹ năng; tổ chức đào tạo, tập huấn theo nhiều cấp độ; thiết lập cơ chế hỗ trợ, hướng dẫn, giải đáp kịp thời trong toàn hệ thống. Đồng thời, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá mức độ chuyển đổi của các địa phương, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban; ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy phải thành lập tổ chuyên đổi số của đơn vị; lựa chọn cán bộ am hiểu nghiệp vụ, có tinh thần đổi mới, có khả năng hỗ trợ đồng nghiệp. Cán bộ lãnh đạo phải trực tiếp sử dụng dashboard (bảng chỉ số), trực tiếp kiểm tra tiến độ trên môi trường số, trực tiếp chỉ đạo xử lý vướng mắc.

#### **6. Quản lý chặt chẽ việc ứng dụng AI theo nguyên tắc an toàn, kiểm soát, hiệu quả**

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Trung ương Đảng (Cục Chuyên đổi số - Cơ yếu) tham mưu ban hành quy định, hướng dẫn, tiêu chuẩn và danh mục các nền tảng AI được phép sử dụng trong toàn Ngành; định kỳ kiểm tra, giám sát việc triển khai. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, phê duyệt phạm vi ứng dụng AI tại đơn vị mình, bảo đảm tuân thủ quy định về bảo mật, an toàn thông tin. Các cơ quan tham mưu về tổ chức xây dựng Đảng và cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ là chủ thể trực tiếp sử dụng, phải chấp hành nghiêm quy trình, quy định; các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, an toàn thông tin có trách nhiệm thẩm định, giám sát kỹ thuật, phát hiện và xử lý rủi ro.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc “AI gợi ý, con người quyết định”; không đưa dữ liệu mật, dữ liệu cán bộ, đảng viên hoặc dữ liệu chưa được phép khai thác lên nền tảng AI công cộng; mọi kết quả AI phải được cán bộ nghiệp vụ kiểm tra, chịu trách nhiệm.

### **7. Tập trung triển khai thực chất Chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm**

Chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm phải được coi là đợt khởi động quyết liệt để tháo gỡ các điểm nghẽn nền tảng. Toàn bộ nhiệm vụ phải được Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đưa lên hệ thống để theo dõi, cập nhật hằng ngày. Từng tuần phải có trọng tâm, có sản phẩm chốt, có giao ban kiểm tra, có bảng chỉ số theo dõi, có phiếu xử lý vướng mắc và có nghiệm thu. Việc nào chậm, việc nào vướng, việc nào có nguy cơ không hoàn thành phải được cảnh báo ngay, xử lý ngay.

## **III. CƠ CHẾ ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo**

Chịu trách nhiệm điều phối, nền tảng, kỹ thuật, vận hành bảng chỉ số theo dõi tiến độ, góp ý trên hệ thống; hoàn thiện kế hoạch triển khai; tham mưu giao ban hàng tuần; lập phiếu xử lý vướng mắc; tổng hợp báo cáo ngắn gọn theo hướng nêu rõ việc đã xong, việc chưa xong, nguyên nhân, trách nhiệm và kiến nghị xử lý và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

### **2. Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban; Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy**

Trong thời hạn ngắn nhất sau hội nghị, xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình, xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, người phụ trách, thời hạn hoàn thành và kiến nghị hỗ trợ. Mỗi đơn vị phải cử đầu mối tham gia tổ chuyên đổi số, tham gia nhóm làm việc trực tuyến, cập nhật tiến độ và phản hồi vướng mắc kịp thời.

### **3. Về nhóm làm việc trực tuyến và hạn chế họp hình thức**

Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tham mưu, thiết lập và vận hành các nhóm làm việc trực tuyến.

Thành lập ngay các nhóm làm việc trực tuyến Tổ Giúp việc/nhóm làm việc theo 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và các nhiệm vụ đặc biệt cần chỉ đạo nhanh để điều hành công việc trên môi trường số (các nội dung không mật).

Mỗi nhóm phải có trưởng nhóm, thư ký, đầu mỗi nghiệp vụ, đầu mỗi kỹ thuật và đầu mỗi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo. Chế độ báo cáo trên nhóm phải ngắn gọn, theo mẫu: việc đã xong; việc đang làm; việc đang vướng; đề xuất xử lý; người chịu trách nhiệm; hạn hoàn thành. Chỉ tổ chức họp trực tiếp khi cần quyết định vấn đề lớn, liên ngành, vượt thẩm quyền hoặc nghiệm thu sản phẩm quan trọng.

Đề nghị Văn phòng Trung ương Đảng (Cục Chuyên đổi số - Cơ yếu) chủ trì, mở một mục trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết 57 để cập nhật, đăng tải toàn bộ các Kế hoạch tổng thể, Kế hoạch chi tiết theo từng chiến dịch và các Thông báo, kết luận của Ban Chỉ đạo ngành Tổ chức xây dựng Đảng; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, dễ tra cứu, khai thác. Đồng thời, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện, theo dõi tiến độ, chủ động phản ánh, kiến nghị, góp ý các nội dung liên quan; tổng hợp đầy đủ, kịp thời các thông tin, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

#### **6. Về bảng chỉ số và phiếu xử lý vướng mắc**

Bảng chỉ số phải theo dõi được nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, người chịu trách nhiệm, sản phẩm, thời hạn, trạng thái hoàn thành và chưa hoàn thành và vướng mắc phát sinh. Mỗi vướng mắc phải có phiếu xử lý riêng, xác định rõ nguyên nhân, thẩm quyền, đề xuất, thời hạn và người theo dõi đến cùng. Vướng mắc cấp bách phải được xử lý trong 24 giờ hoặc báo cáo ngay cấp có thẩm quyền.

#### **IV. MỘT SỐ YÊU CẦU CỤ THỂ SAU PHIÊN HỌP**

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo hoàn thiện và cập nhật kế hoạch triển khai trong đó thể hiện rõ nguyên tắc “6 rõ, 1 xuyên suốt”, cơ chế cập nhật tiến độ hàng ngày trên bảng chỉ số, nhóm làm việc trực tuyến và phiếu xử lý vướng mắc trong 24 giờ đối với vấn đề cấp bách. *Hoàn thành trước ngày 21/5/2026.*

2. Các vụ, cục, đơn vị của Ban rà soát, đăng ký danh mục nhiệm vụ chuyên đổi số của đơn vị mình; xác định 01 đơn vị hoặc 01 đầu mối chịu trách nhiệm chính đối với từng sản phẩm; gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để đưa lên bảng chỉ số theo dõi chung. *Hoàn thành trước ngày 19/5/2026.*

3. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo theo dõi sát 08 nhóm điểm nghẽn; chủ động hỗ trợ các đơn vị trong sơ đồ hóa quy trình, chuẩn hóa dữ liệu, xây dựng đầu bài số, lập tiêu chí nghiệm thu và xử lý vướng mắc. *Nhiệm vụ thường xuyên.*

4. Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy khẩn trương rà soát các quy định về pháp lý, phân cấp, phân quyền, nhiệm vụ, thủ tục; kiểm tra sự đồng bộ giữa hạ tầng tại địa phương với hạ tầng chung của Trung ương; đối chiếu thiết bị, giải pháp bảo mật và nguồn lực về con người, ngân sách. *Hoàn thành trước ngày 25/6/2026.*

5. Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban và Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy tổ

chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm phải được kiểm tra hằng tuần; nhiệm vụ chậm tiến độ phải nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm và phương án khắc phục. *Nhiệm vụ thường xuyên.*

6. Cuối chiến dịch phải tổ chức sơ kết, nghiệm thu sản phẩm theo mức độ hoàn thành; đánh giá rõ việc đã làm được, việc chưa làm được, nguyên nhân, trách nhiệm và nhiệm vụ chuyển tiếp sang Quý III/2026. *Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.*

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thông báo đề các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc, ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy và các cơ quan liên quan biết, phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo,
- Các đồng chí thành viên Tổ Giúp việc (để t/h),
- Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy,
- Cục Chuyên đổi số - Cơ yếu, VPTW Đảng (để p/h),
- Các vụ, cục, đơn vị,
- Các phòng thuộc Văn phòng Ban,
- Lưu Ban Chỉ đạo.

**CHÁNH VĂN PHÒNG BAN TCTW**  
kiêm  
**ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

**Nguyễn Công Bằng**